

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2024/HSST**
Ngày: 06/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Ngọc Tiên.

2. Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A D**(không có tên gọi khác), sinh năm: 1970 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/12; con ông Ly Xế L (đã chết) và bà B (đã chết); Vợ: bà Chá Thị P, sinh năm 1972 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1994 và con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: Ngày 06/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, ngày 09/4/2023 chấp hành xong (hiện chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Chưa bị xét xử lần nào; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2024 đến ngày 02/7/2024 tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị T, sinh năm 1984. Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Chá Thị P, sinh năm 1972.
Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (có mặt)

- *Người phiên dịch cho bà Chá Thị P:* Chị Vàng Thị X, sinh năm 1998. Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 23/6/2024, Ly A D một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U-073.60 từ nhà đi tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến bản P1, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, D gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là V, qua trao đổi D mua được của V 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000đồng. Sau đó, D cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và điều khiển xe máy quay về nhà. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi D về đến khu vực bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã P phối hợp với Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,13 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng ngày 23/06/2024 và Kết luận giám định số: 1136/KL-KTHS, ngày 29/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: vật chứng thu giữ của Ly A D có khối lượng 0,13 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã điều tra xác minh, xác định được chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ của Ly A D là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và bà Chá Thị P, sinh năm 1972, trú tại bản Nậm Bó, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là V mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được do không có thông tin, địa chỉ của người này.

Tại Cáo trạng số 111/CT-VKSĐBD ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Ly A D về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ly A D về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ly A D từ 13 tháng đến 16 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng là vật chứng không có giá trị sử dụng; đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, đề nghị HĐXX tịch thu nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên cho bà Chá Thị P. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ly A D: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Ly A D để áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923 cho bà Chá Thị P; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Chá Thị P khai chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, có 02 gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thu giữ của Ly A D là tài sản của bà P, bà mua lại vào tháng 4 năm 2024 với giá 10.000.000đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên, số tiền mua xe do bà bán sẵn mà có, bị cáo Ly A D không đóng góp gì. Việc bị cáo D sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội thì bà Chá Thị P không biết, nên bà P đề nghị Hội đồng xét xử trả lại toàn bộ chiếc xe cho bà làm phương tiện đi lại.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Ly A D bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, cụ thể vào Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 23/6/2024, tại bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo Ly A D bị Tổ công tác Công an xã P phối hợp với Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ trên người bị cáo 0,13 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/6/2024, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Ly A D đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

“c. Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bị cáo Ly A D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật như bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội; hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bản thân bị cáo không có tiền án, chưa bị xét xử lần nào; tiền sự: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc ngày vào 06/9/2021.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt nhưng HĐXX xét thấy không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài

sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát, phân tích đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; cần tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu trắng là vật chứng không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng, mà bị cáo Ly A D dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bà Chá Thị P đều khai nhận đây là tài sản do bà Chá Thị P mua lại vào tháng 4 năm 2024 tại Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với giá 10.000.000đ; số tiền mua xe máy do bà bán sẵn mà có, bị cáo không đóng góp gì. HĐXX căn cứ vào Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 213 của Bộ luật dân sự, xác định chiếc xe máy trên là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Ly A D và bà Chá Thị P; chiếc xe máy trên là phương tiện duy nhất và cần thiết phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình bà Chá Thị P, khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi mua ma túy thì bà P không biết. Do đó, HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại của chiếc xe máy cho bà Chá Thị P, sinh năm 1972, trú tại bản Nậm Bó, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Chá Thị P đề nghị HĐXX xem xét trả lại toàn bộ chiếc xe cho bà nhưng HĐXX xét thấy không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là V mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được do không có thông tin cụ thể. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo **Ly A D** (không có tên gọi khác) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo **Ly A D** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/6/2024).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 213 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 33, Luật Hôn nhân và gia đình.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave S, biển kiểm soát 27AU-073.60, màu Đỏ-Đen, số khung: RLHJC5289DY070616, số máy: JC52E1336923, có 02 gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. Trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe trên cho bà Chá Thị P, sinh năm 1972, trú tại: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/10/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/11/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/11/2024)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang

